

ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP THEO ĐỊNH HƯỚNG GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH

TS. NGUYỄN XUÂN THANH
Trưởng Đại học Sư phạm Hà Nội

1. Đặt vấn đề

Trong giai đoạn phát triển của xã hội hiện đại ngày nay, sự thay đổi to lớn và nhanh chóng về kinh tế, văn hóa xã hội làm cho lối sống cũng có những biến đổi, từ đó nảy sinh nhiều vấn đề mà trước đây con người chưa từng gặp, chưa từng được trải nghiệm và cũng chưa từng phải đương đầu, đối phó. Mặt khác, nhiều vấn đề đã xuất hiện trước đây nhưng trong xã hội hiện đại lại chứa đựng tính phức tạp, khó khăn và đầy thách thức hơn, điều đó khiến con người dễ hành động theo cảm tính, chủ quan dẫn đến khó tránh khỏi những rủi ro và đi đến thất bại. Chính vì vậy, việc giáo dục kĩ năng sống (KNS) cho mọi người là một trong những vấn đề được cả thế giới hiện nay đang rất quan tâm và đã được nhấn mạnh trong các diễn đàn mang tính quốc tế như: Diễn đàn giáo dục cho mọi người (thể hiện trong chương trình hành động Dakar), trong việc thực hiện Công ước quốc tế về Quyền trẻ em, trong Hội nghị quốc tế về dân số và phát triển giáo dục cho mọi người,...

Trong nhà trường phổ thông, việc giáo dục, rèn luyện KNS cho học sinh (HS) được thực hiện bằng nhiều con đường, thông qua dạy học trên lớp, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục lao động, hướng nghiệp, dạy nghề,... trong đó hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (GDNGLL) giữ vai trò quan trọng. Thông qua hoạt động GDNGLL, HS nâng cao hiểu biết xã hội, gắn kiến thức đã học vào đời sống thực tiễn, phát triển các năng lực như năng lực tự hoàn thiện, năng lực thích ứng, năng lực tổ chức quản lí,... qua đó các em rèn luyện được KNS. Tổ chức hoạt động GDNGLL sẽ phát huy tối đa vai trò chủ thể của HS, củng cố, mở rộng tri thức,... tạo môi trường thống nhất giữa dạy học và giáo dục, góp phần đào tạo những con người thích ứng với xu thế mới, con người có sức khỏe, có trí tuệ, năng động, sáng tạo, tích cực, tự chủ,... thích ứng với những thay đổi của xã hội hiện đại.

Thực tiễn giáo dục hiện nay cho thấy, nhiều HS học giỏi nhưng kiến thức xã hội, kĩ năng ứng xử và giao tiếp còn nhiều hạn chế. Đặc biệt đáng lo ngại là một bộ phận HS dính vào các tệ nạn xã hội gây nhức nhối cho gia đình, nhà trường và xã hội. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên, nhưng theo các chuyên gia giáo dục, nguyên nhân chính là do các em thiếu KNS, chưa được giáo dục KNS một cách

đầy đủ. Chính vì thiếu KNS nên nhiều HS đã giải quyết vấn đề một cách tiêu cực. Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi đề cập đến việc tổ chức các hoạt động GDNGLL theo định hướng giáo dục KNS cho lứa tuổi HS THPT.

2. Vai trò của hoạt động GDNGLL và những KNS cần giáo dục cho HS

2.1. Vai trò của hoạt động GDNGLL theo định hướng giáo dục KNS

Trong điều kiện của nền kinh tế thị trường và bối cảnh hội nhập, chúng ta càng nhận thấy tầm quan trọng của việc tổ chức các hoạt động GDNGLL, giáo dục KNS cho HS. Tổ chức các hoạt động GDNGLL theo định hướng giáo dục KNS để giúp HS tự tin, chủ động ứng phó với sự thay đổi, biến động của môi trường kinh tế - xã hội và thiên nhiên. HS hiện nay phải đương đầu với nhiều vấn đề phức tạp của cuộc sống. Do vậy, ngoài kiến thức đã được học trong nhà trường, mỗi HS đều phải trang bị cho mình KNS để làm chủ bản thân, thích ứng và biết cách ứng phó trước những tình huống khó khăn trong cuộc sống; rèn luyện cách sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và cộng đồng; mở ra cơ hội, hướng suy nghĩ tích cực và tự tin, tự quyết định và lựa chọn những hành vi đúng đắn.

Tổ chức các hoạt động GDNGLL theo định hướng giáo dục KNS là môi trường để giúp HS biến kiến thức thành hành động cụ thể và rèn luyện thói quen lành mạnh. Giáo dục KNS cho HS góp phần thúc đẩy sự phát triển của cá nhân và xã hội, ngăn ngừa và giảm bớt các tệ nạn xã hội, giúp con người sống an toàn, lành mạnh, giải quyết một cách tích cực nhu cầu con người và quyền công dân.

Trong nhà trường, hoạt động GDNGLL với sự đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung nên nó có sức cuốn hút đối với lứa tuổi HS và là một hoạt động mang tính giáo dục đặc biệt. Do vậy, tổ chức các hoạt động GDNGLL theo định hướng giáo dục KNS là con đường phát triển toàn diện cho thế hệ trẻ, tạo nên sự thống nhất giữa tâm lí - ý thức và hành động, hoạt động này có tác động mạnh đến đời sống tình cảm, tâm hồn và nhân cách HS. Cùng với việc củng cố, mở rộng kiến thức đã học trên lớp, hoạt động GDNGLL đem lại những cơ hội tốt để các em HS được trải nghiệm những suy nghĩ, hành động, thái độ của mình về các vấn đề cụ thể của cuộc sống, cả

trong những lĩnh vực của hiện tại cũng như tương lai. Đồng thời, thông qua các hình thức đa dạng của hoạt động GDNGLL, các em được thể hiện, bộc lộ bản thân mình, có cơ hội để hiểu bạn bè, hiểu những người xung quanh và hiểu chính mình hơn. Vì vậy, hoạt động GDNGLL có vị trí quan trọng trong việc giáo dục con người phát triển toàn diện, hài hòa, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục KNS.

2.2. Những KNS cần định hướng rèn luyện cho HS

Nội dung giáo dục KNS cho HS trong nhà trường phổ thông tập trung vào các kĩ năng tâm lí – xã hội. Những kĩ năng này được vận dụng trong những tình huống hàng ngày để tương tác với người khác và giải quyết hiệu quả những vấn đề, những tình huống của cuộc sống. Nội dung giáo dục KNS cho HS rất đa dạng phong phú, tuy nhiên đối với lứa tuổi HS THPT thì cần rèn luyện một số KNS cơ bản sau:

- *Kĩ năng xác định giá trị*: Giá trị là những gì con người cho là quan trọng, là có ý nghĩa đối với bản thân mình, có tác dụng định hướng cho suy nghĩ, hành động và lối sống của cá nhân. Giá trị có thể là những chuẩn mực đạo đức, những chính kiến, thái độ, niềm tin,... đối với một điều gì đó. Ngoài những giá trị chung, mỗi người đều có một hệ thống giá trị riêng của mình. Kĩ năng xác định giá trị là khả năng con người hiểu rõ được những giá trị của bản thân, đồng thời biết tôn trọng người khác và biết chấp nhận những giá trị, niềm tin riêng của người khác.

- *Kĩ năng đương đầu với xúc cảm, căng thẳng*: Đương đầu với xúc cảm, kiểm soát xúc cảm là khả năng con người nhận rõ cảm xúc của mình trong một tình huống nào đó và hiểu được ảnh hưởng của xúc cảm đối với bản thân và người khác, đồng thời biết điều chỉnh và thể hiện xúc cảm một cách phù hợp. Khi bị căng thẳng, tùy từng tình huống mà mỗi người có cách ứng phó khác nhau. Cách ứng phó tích cực hay tiêu cực khi bị căng thẳng phụ thuộc vào suy nghĩ tích cực hay tiêu cực của cá nhân trong tình huống đó. Kĩ năng ứng phó với căng thẳng là khả năng con người bình tĩnh, làm chủ được cảm xúc của mình, khả năng nhận biết sự căng thẳng, hiểu được nguyên nhân, hậu quả của nó, cũng như biết cách suy nghĩ và ứng phó một cách tích cực.

- *Kĩ năng giao tiếp*: Là khả năng có thể bày tỏ ý kiến của bản thân theo hình thức nói, viết hoặc sử dụng ngôn ngữ của cơ thể một cách phù hợp với hoàn cảnh và văn hóa, đồng thời biết lắng nghe, tôn trọng ý kiến của người khác ngay cả khi bất đồng về quan điểm. Kĩ năng giao tiếp giúp con người biết đánh giá tình huống giao tiếp và điều chỉnh cách giao tiếp cho phù hợp, có hiệu quả, cởi mở bày tỏ suy nghĩ, tình cảm của mình để không làm tổn thương đến

người khác. Người có kĩ năng giao tiếp tốt là người biết dung hòa các mối quan hệ với những người khác trong một môi trường tập thể, quan tâm đến những điều người khác quan tâm và giúp họ đạt được những điều mong muốn một cách chính đáng.

- *Kĩ năng giải quyết mâu thuẫn*: Mâu thuẫn là những xung đột, tranh cãi, bất đồng, hay bất bình với một hay nhiều người về một vấn đề nào đó. Có nhiều cách giải quyết mâu thuẫn và mỗi người sẽ có cách giải quyết mâu thuẫn riêng tùy thuộc vào vốn hiểu biết, văn hóa, cách ứng xử cũng như khả năng phân tích, tìm hiểu nguyên nhân nảy sinh mâu thuẫn. Kĩ năng giải quyết mâu thuẫn là khả năng con người nhận thức được nguyên nhân nảy sinh mâu thuẫn và giải quyết mâu thuẫn đó với thái độ tích cực, không dùng bạo lực, thỏa mãn nhu cầu và quyền lợi các bên, giải quyết mối quan hệ các bên một cách hài hòa.

Ngoài ra, tùy vào nội dung, chương trình hoạt động GDNGLL để lựa chọn những nội dung rèn luyện kĩ năng ra quyết định, kĩ năng kiên định, kĩ năng đảm nhận trách nhiệm, kĩ năng quản lí thời gian,... và nhiều kĩ năng khác cho HS.

3. Một số biện pháp đổi mới hoạt động GDNGLL theo định hướng giáo dục KNS cho HS

Xuất phát từ nhận thức về tầm quan trọng của giáo dục KNS nhằm giúp các em rèn luyện hành vi có trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và cộng đồng, có khả năng ứng phó tích cực với cuộc sống và sự lôi kéo, cám dỗ của những tiêu cực, qua đó giúp các em có cuộc sống an toàn và lành mạnh. Chúng tôi xin đề xuất một số biện pháp đổi mới hoạt động GDNGLL theo định hướng giáo dục KNS cho HS trong các nhà trường như sau:

3.1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường về vai trò của hoạt động GDNGLL theo định hướng giáo dục KNS cho HS

Mục đích tuyên truyền làm thay đổi, nâng cao nhận thức cho cán bộ GV, phụ huynh HS về vai trò, ý nghĩa, tính cấp bách phải nâng cao chất lượng hoạt động GDNGLL, giáo dục KNS cho HS. Để hoạt động GDNGLL theo định hướng giáo dục KNS được triển khai thuận lợi và có hiệu quả rất cần có sự đồng tình ủng hộ của các tổ chức đoàn thể, cán bộ, GV, HS và cha mẹ HS. Nếu làm tốt công tác tuyên truyền sẽ tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đưa nội dung giáo dục KNS vào hoạt động GDNGLL thành công. Do vậy, cần xây dựng nội dung chương trình phổ biến kiến thức về giáo dục KNS, giáo dục đạo đức nhân cách và lối sống cho HS với các hình thức đa dạng như tổ chức hội thảo, tọa đàm trao đổi về vấn đề giáo dục KNS cho HS; Tổ chức các buổi sinh hoạt, các câu lạc bộ; phối

hợp với các tổ chức đoàn thể ở địa phương trong việc tổ chức các hoạt động tập thể. Các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục đòi hỏi phải tiến hành liên tục, thường xuyên và phải xây dựng được mối quan hệ tốt đẹp giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.

3.2. Tổ chức các hoạt động GDNGLL theo quan điểm tích hợp mục tiêu giáo dục KNS

Tích hợp mục tiêu giáo dục KNS vào mục tiêu các hoạt động GDNGLL được xem là một con đường cơ bản để giáo dục KNS cho HS. Để tích hợp mục tiêu giáo dục KNS trong hoạt động GDNGLL, vấn đề cần quan tâm là cần phân tích các nội dung và hình thức hoạt động của từng chủ đề thuộc chương trình để xác định có thể thiết kế được các chủ đề giáo dục KNS nào vào chủ đề hoạt động GDNGLL đó. Với mục tiêu cơ bản nhất là làm thay đổi hành vi, nên tiếp cận KNS không tập trung giới thiệu những thông tin để hiểu chủ đề, mà chỉ giới thiệu những thông tin được coi là cần thiết có ảnh hưởng đến thái độ và để đạt được mục tiêu làm giảm những hành vi tiêu cực, thúc đẩy những hành vi tích cực. Mục tiêu giáo dục KNS được thiết kế cho chương trình giáo dục KNS đối với lứa tuổi HS THPT theo từng khối lớp và với từng KNS cụ thể cần hình thành và phát triển cho HS. Do vậy, cần phân tích các mục tiêu của hoạt động GDNGLL để tích hợp mục tiêu của giáo dục KNS cho phù hợp. Như vậy, các mục tiêu tích hợp được xác định là cơ sở để thiết kế nội dung cho mỗi chủ đề của hoạt động GDNGLL. Việc thực hiện chủ đề này cho phép thực hiện đồng thời cả mục tiêu giáo dục KNS và mục tiêu hoạt động GDNGLL. Để thực hiện được những đòi hỏi trên, cán bộ GV phải nắm vững chương trình hoạt động GDNGLL của toàn trường và từng khối lớp. Đồng thời phải nắm được nội dung các KNS cơ bản cần giáo dục cho HS, có kĩ năng thiết kế, tổ chức các hoạt động theo tinh thần đổi mới, sáng tạo.

3.3. Tổ chức tập huấn về KNS và rèn luyện kĩ năng tổ chức hoạt động GDNGLL cho đội ngũ GV và cộng tác viên

Bồi dưỡng cho đội ngũ GV, cộng tác viên những hiểu biết cơ bản về KNS, các loại KNS cần thiết đối với lứa tuổi HS THPT và các phương pháp để giáo dục KNS một cách có hiệu quả. Đồng thời cũng tổ chức tập huấn cho họ nắm vững nội dung, kế hoạch tổ chức HĐGDNGLL theo định hướng giáo dục KNS cho HS của các nhà trường. Cần chú trọng việc rèn luyện cho đội ngũ GV, cộng tác viên nắm chắc và có khả năng thực hành kĩ năng tổ chức các hoạt động GDNGLL theo định hướng giáo dục KNS. Bên cạnh đó cần trang bị cho họ kĩ thuật và phương pháp xây dựng thang đo đánh giá kết quả của hoạt động GDNGLL và giáo dục KNS.

Để hoạt động bồi dưỡng có hiệu quả cần phải lựa chọn đội ngũ GV, cộng tác viên tham gia các hoạt động giáo dục KNS có sức khỏe, có năng lực tổ chức hoạt động và đặc biệt là có lòng nhiệt tình và tâm huyết với nghề. Phải xây dựng kế hoạch hàng năm cho tập huấn và bồi dưỡng. Nội dung tập huấn phải có sự thay đổi linh hoạt để đáp ứng với yêu cầu thực tế và xu hướng phát triển của xã hội. Hình thức tổ chức cần phong phú, đa dạng gắn liền với thực tế hoạt động GDNGLL.

3.4. Đổi mới nội dung và hình thức tổ chức hoạt động GDNGLL để tạo môi trường cho HS rèn luyện KNS

Dựa trên cơ sở chương trình kế hoạch hoạt động GDNGLL, nhà trường lựa chọn những nội dung hoạt động có thể thực hiện theo định hướng giáo dục KNS sao cho phù hợp với đặc điểm tâm lí lứa tuổi, tùy theo đặc điểm vùng, miền và phù hợp với cơ sở vật chất, các điều kiện tổ chức hoạt động của nhà trường nhằm thu hút sự tham gia đồng đều của HS vào các hoạt động.

Đa dạng hóa các hình thức tổ chức hoạt động sẽ huy động được tối đa các nguồn lực cho hoạt động GDNGLL theo định hướng giáo dục KNS cho HS, đặc biệt là cha mẹ HS và các nhà hảo tâm. Nội dung và hình thức hoạt động phong phú tạo cho HS hứng thú khi tham gia hoạt động. Đồng thời tạo nên môi trường cho HS phát huy tính tích cực, chủ động, giúp các em có cơ hội thể hiện năng lực của mình trong các hoạt động tập thể. KNS cần được rèn luyện ở các hình thức hoạt động khác nhau, tại những thời điểm khác nhau và cần thiết phải được lặp lại nhiều lần để tạo điều kiện cho HS có cơ hội hình thành, trải nghiệm và rèn luyện KNS. Có thể sử dụng các hình thức tổ chức hoạt động GDNGLL theo định hướng giáo dục KNS sau: Tổ chức dưới dạng sân chơi hội vui học tập Rung chuông vàng; thảo luận, tọa đàm trao đổi về các chuyên đề; thành lập các câu lạc bộ giáo dục KNS; Tổ chức hoạt động dã ngoại, cắm trại, tham quan, du lịch,...

Việc đổi mới nội dung và đa dạng hóa các hình thức tổ chức hoạt động GDNGLL cần đảm bảo nguyên tắc tiếp cận hoạt động và nhân cách trong giáo dục KNS thông qua tổ chức hoạt động GDNGLL tức là làm cho cả GV và HS đều trở thành chủ thể của hoạt động, đồng thời phát huy được tính tích cực, chủ động sáng tạo của HS khi tham gia hoạt động. Tổ chức hoạt động GDNGLL theo định hướng giáo dục KNS, phải đảm bảo xuất phát từ quyền và bổn phận của mỗi người, điều đó có nghĩa là HS hiểu được quyền lợi của mình khi tham gia các hoạt động, đồng thời HS phải có nghĩa vụ rèn luyện KNS để sống an toàn và có ích cho xã hội.

Thông qua nội dung và các hình thức hoạt động

phong phú, HS sẽ được trải nghiệm vốn sống, rèn luyện hành vi giúp các em có trách nhiệm hơn đối với cuộc sống riêng của mình bằng cách lựa chọn cuộc sống lành mạnh, có trách nhiệm, từ đó hạn chế tối đa những hành vi tiêu cực.

4. Kết luận

Tổ chức hoạt động GDNGLL theo định hướng giáo dục KNS là một hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc giáo dục HS. Với yêu cầu của sự phát triển xã hội như hiện nay, việc giáo dục KNS giúp cho HS có thái độ và hành vi tích cực đối với các vấn đề của cuộc sống. Giáo dục KNS là trang bị cho người học một chiếc cầu nối giữa hiện tại với tương lai, giúp họ thích ứng với cuộc sống hiện đại không ngừng biến đổi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bùi Ngọc Diệp, *Giáo dục KNS trong hoạt động GDNGLL ở trường THPT*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2010.
2. *Giáo dục KNS trong hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp ở trường THCS*, Tài liệu dành cho GV, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2010.

3. Nguyễn Thị Oanh, *KNS cho tuổi vị thành niên*, NXB Trẻ, Hà Nội, 2005.

4. *Tài liệu hội thảo triển khai xây dựng câu lạc bộ, tăng cường giáo dục KNS cho HS*, Dự án Phát triển Giáo dục THCS, Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2009.

SUMMARY

Organizing extra-curricular education activities in the orientation of life skills education is an exercise of significant importance in educating students. Given the requirements of social development like today's, life skills education helps student with positive attitudes and behaviors in life problems. Life skills education means equipping learners a bridge the present and future, enabling them to adapt with constantly changing modern life. The article has presented the following: 1/ The role of extra-curricular education activities and life skills that are needed to educate for students; 2/ Some measures for renovating extra-curricular education activities in the orientation of life skills education for students.

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ MOOC VÀ... (Tiếp theo trang 12)

+ Nhóm Facebook khóa học: kết nối người học, người dạy, người quan tâm, là nơi đăng các ý kiến, nhận xét, các bài viết ngắn, hoặc các liên kết tới các nội dung học tập tạo các mô-đun khác.

+ Twitter khóa học: kết nối tới khóa học theo các cách khác nhau như kết nối xã hội, kết nối thông qua blog, kết nối thông qua liên kết (links) tới các mô-đun khác.

+ Hệ thống RSS (aggregation và feeder) cho phép tích hợp các thông tin từ các blog tới các trang web của khóa học (trên Moodle, Wiki khóa học).

5. Kết luận

Với sự phát triển rất nhanh của MOOC hiện nay, giáo dục đại học nước ta cũng không thể đứng ngoài xu hướng này. Hướng tới mục tiêu là tính khả thi, bài viết đã đề xuất một mô hình học tập mới, có thể triển khai theo kiểu cMOOC hoặc hỗ trợ cho kiểu xMOOC. Tuy nhiên, đây mới chỉ là những gợi mở ban đầu, cần những nghiên cứu tiếp theo về mô hình MOOC tại Việt Nam, cũng như các chi tiết cho mô hình COOC.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo Thanh niên Online, *Đua nhau mở khóa học qua mạng*, <http://www.thanhnien.com.vn/pages/20130315/dua-nhau-mo-khoa-hoc-qua-mang.aspx>, ngày 13/03/2013.
2. Butcher Neil, *A Basic Guide to Open Educational Resources (OER)*, Commonwealth of Learning, 2011.
3. Carol Edwards, *MOOC's An Analysis for BCIT*,

<https://landing.athabasca.ca/file/download/148565>.

4. Stephen Downes, *MOOCs in Context*, <http://www.downes.ca/presentation/312>, Stephen Downes blog ngày 13/03/2012.

5. McAuley Alexander, Stewart Bonnie, Siemens George, Cormier Dave, *The MOOC Model for Digital Practice*, Elearnspace Web: http://www.elearnspace.org/Articles/MOOC_Final.pdf.

6. Pappano Laura, *The Year of the MOOC*, The New York Times, November 2, 2012.

7. Geogre Siemens, *Connectivism: A learning theory for the digital age*, International Journal of Instructional Technology and Distance Learning, <http://www.elearnspace.org/Articles/connectivism.htm>, 2004.

SUMMARY

Learning models based on Massive Open Online Courses (MOOC) are very quickly developing in the world and will act as the main foundation for a learning society in the near future. This article introduces some issues regarding MOOC and the COOC model (Connective Open Online Courses) in Vietnam. The author presents concepts and different types of MOOC and then focuses on clarifying cMOOC, comparing between cMOOC and xMOOC and analyzes the concept OER (Open Educational Resources). Based on these, the author proposes a practical application model for tertiary teaching in Vietnam: The COOC model based on cMOOC and OER.